



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Số ĐKKD: 0103024468 cấp ngày 02/06/2008

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

*Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2010*

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2009 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2010**

*(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ ba)*

### **I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2009**

#### **1. Đặc điểm, tình hình chung**

Về cơ bản, tình hình trong và ngoài nước năm 2009 có chuyển biến tích cực hơn so với năm 2008 nhưng vẫn còn không ít khó khăn. Các nền kinh tế lớn trên thế giới tiếp tục lún sâu vào khủng hoảng và suy thoái trong nửa đầu năm 2009 và phục hồi dần trong những tháng cuối năm. Dưới tác động của gói kích thích kinh tế mà nòng cốt là chương trình cho vay hỗ trợ lãi suất, nền kinh tế Việt Nam đã thoát đà suy giảm và đạt được mức tăng trưởng 5,32%, mức khá cao so với các nước trong khu vực; đồng thời giữ chỉ số lạm phát ở mức thấp (6,52%). Tuy nhiên, diễn biến lãi suất, cung – cầu ngoại tệ và tỷ giá hết sức phức tạp, tăng trưởng tín dụng và thanh khoản có xu hướng “nóng” vào cuối năm, ... khiến cho hoạt động của các NHTM gặp nhiều khó khăn.

Năm 2009 là năm thứ hai VCB hoạt động theo cơ chế NHTM cổ phần và trở thành đơn vị niêm yết. Guồng máy vận hành đã trơn tru, nhuần nhuyễn hơn. Tuy nhiên, khuôn khổ và cơ chế pháp lý đối với các NHTM cổ phần do Nhà nước chiếm đa số sở hữu còn nhiều điểm bất cập và chưa rõ ràng cũng là một yếu tố khiến cho hoạt động của VCB gặp không ít khó khăn.

#### **2. Nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao**

Tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai, Đại hội đã quyết nghị:

- i.* Thông qua mục tiêu chung của năm 2009 là: “An toàn – Chất lượng – Tăng trưởng – Hiệu quả” với một số định hướng chính: Tiếp tục hoàn thiện và củng cố cơ cấu tổ chức và các công cụ quản lý; Mở rộng có cân nhắc hệ thống mạng lưới, tăng cường bồi dưỡng chất lượng nguồn nhân lực; Tăng cường huy động vốn, mở rộng tín dụng, chú trọng công tác khách hàng; Tăng cường quản trị rủi ro và xử lý nợ xấu; Đẩy

mạnh phát triển bán lẻ; Củng cố và nâng cao giá trị thương hiệu, tăng cường quan hệ cổ đông.

- ii. Thông qua một số chỉ tiêu cơ bản cho năm 2009: tổng tài sản tăng 11%, dư nợ cho vay tăng 18%, huy động vốn từ nền kinh tế tăng 15%, lợi nhuận trước thuế đạt 3.320 tỷ đồng, mức chi trả cổ tức 1.200đ/cp, ...
- iii. Thông qua mức thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát là 0,28% lợi nhuận sau thuế.
- iv. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC 2009, rà soát BCTC quý và BCTC bán niên năm 2009.
- v. Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục hoàn tất việc niêm yết cổ phiếu tại SGDCK T.p HCM.
- vi. Tháng 11/2009, bằng hình thức lấy ý kiến, Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua phương án tăng VDL bằng việc phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 9,28% và với giá phát hành bằng mệnh giá, ủy quyền HĐQT tiến hành các thủ tục cần thiết.

### 3. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do ĐHCĐ giao

Chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến thị trường, trong năm qua, vượt qua nhiều khó khăn thách thức, về cơ bản VCB đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tóm lược một số nội dung cơ bản như sau:

- i. *Tiếp tục phát triển mở rộng mạng lưới, hoàn thiện cơ cấu tổ chức và hệ thống các công cụ quản lý.*
  - Trong năm 2009, VCB đã hoàn tất các thủ tục cần thiết và chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân sự để nâng cấp 5 PGD thành Chi nhánh và thành lập thêm 48 PGD mới. Tính đến thời điểm 31/12/09, mạng lưới của VCB bao gồm Hội Sở Chính, Sở Giao dịch, 69 Chi nhánh, 2 công ty con 100% vốn trong nước, 1 công ty 100% vốn tại nước ngoài và 248 PGD trên cả nước.
  - Dự án thành lập Công ty chuyển tiền tại Mỹ tiếp tục được triển khai thực hiện và dự kiến công ty có thể khai trương hoạt động trong năm nay.
  - Tái cơ cấu các phòng tại HSC hướng theo mô hình khối: cơ cấu lại khối vốn (phân tách 3 bộ phận front-middle-back office), thành lập Phòng Quản lý rủi ro tác nghiệp, đổi tên và bổ sung chức năng nhiệm vụ cho một số phòng khác, thành lập Trung tâm thẻ và Trung tâm CNTT trên cơ sở nâng cấp Phòng Quản lý Thẻ và Trung tâm tin học của HSC, ...
  - Thành lập, sắp xếp lại bộ máy của các Chi nhánh để hình thành bộ phận chuyên bán lẻ tại Chi nhánh, trong năm 2009 về cơ bản đã triển khai xong ở các Chi nhánh trọng điểm.

- Hình thành đồng bộ và không ngừng hoàn thiện các công cụ quản lý: ban hành mới nhiều quy chế như: Chính sách quản lý rủi ro, Quy chế tài chính, Quy chế quản lý cán bộ, Quy chế phân phối lương kinh doanh, Quy chế xếp hạng ĐVTV, Quy định về quản lý hoạt động XDCB tập trung tại HSC, ...; Xây dựng và thử nghiệm hoàn thiện hệ thống xếp hạng tín nhiệm nội bộ phục vụ cho việc phân loại nợ định tính (dự kiến áp dụng trong năm 2010); ...
- ii. *Đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh đặt ra*
- Mục tiêu: “An toàn – Chất lượng – Hiệu quả” được giữ vững, tăng trưởng trên một số mặt đạt khác: tín dụng tăng 25,56%, tổng tích sản tăng 15,04%, lợi nhuận trước thuế tăng ~ 39,39% so với năm 2008, ...
  - Cơ cấu tín dụng và huy động vốn chuyển dịch mạnh theo hướng tăng tỷ trọng từ khách hàng thể nhân và cá nhân. Cơ cấu thu nhập có sự chuyển dịch tích cực: tỷ trọng thu từ hoạt động tín dụng và kinh doanh vốn (lãi tiền vay, tiền gửi) giảm trong khi thu từ hoạt động khác (kinh doanh chứng khoán, FX, dịch vụ) tăng.
  - Hoạt động kinh doanh dịch vụ và ngân hàng bán lẻ phát triển mạnh với việc giới thiệu nhiều sản phẩm ngân hàng hiện đại và gia tăng tiện ích cho các sản phẩm hiện có. Thị phần về mảng thanh toán, kinh doanh thẻ, ... về cơ bản được giữ vững.
- iii. *Công tác quản trị rủi ro tiếp tục được chú trọng và đạt kết quả tốt*
- Chính sách quản trị rủi ro đã được hệ thống hóa, ban hành và thực hiện đồng bộ trong toàn hệ thống. Khối QTRR được hình thành tại HSC đã bao quát mọi lĩnh vực có khả năng phát sinh rủi ro.
  - Chất lượng tài sản được cải thiện đáng kể: nợ xấu giảm mạnh so với 2008 cả về tỷ lệ lẫn số tuyệt đối.
  - Công tác kiểm tra, kiểm toán, kiểm soát nội bộ đã được tăng cường trong năm qua cùng với việc phối hợp tốt với Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra giám sát ngân hàng, kiểm toán độc lập, ... trong việc kiểm tra, soát xét nhằm đảm bảo tính tuân thủ cũng như khả năng dự báo, phòng ngừa rủi ro trong hoạt động của VCB.
- iv. *Hoạt động bán lẻ và dịch vụ khách hàng có sự phát triển mạnh với sự hỗ trợ của công nghệ*
- Năm 2009, VCB đã đưa vào hoạt động Trung tâm dịch vụ khách hàng (Contact Center) với hệ thống công nghệ được trang bị hiện đại góp phần cải thiện đáng kể chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Đề án thẻ chuẩn EMV (thẻ chip) cũng đã được hoàn thành giúp tăng cường tính năng bảo mật cho khách hàng sử dụng thẻ; dịch vụ internet banking được nâng cấp mang lại cho khách hàng nhiều tiện ích mới, ...
  - Trên nền tảng công nghệ hiện đại, nhiều sản phẩm ngân hàng hiện đại của VCB đã được giới thiệu và nhanh chóng thu hút khách hàng: VCB-Etopup, V-cash, SMS B@nking, Internet B@nking, ...
- v. *Chủ động tham gia các hoạt động vì cộng đồng, nâng cao vị thế trong nước; Tích cực đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế.*
- Trong năm qua, VCB đã chủ động và tích cực tham gia nhiều hoạt động vì an sinh xã hội như: hỗ trợ huyện nghèo, đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ trẻ em khuyết tật, ủng hộ đồng bào nghèo, ... với tổng số tiền cam kết lên tới hàng trăm tỷ đồng. Điều này một mặt thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp nhưng mặt khác cũng có vai trò hết sức quan trọng việc quảng bá nâng cao hình ảnh và vị thế của VCB trong cộng đồng.
  - Năm 2009, VCB cũng đã tích cực tham gia hoạt động của các Hiệp hội, tổ chức nghề nghiệp trong khu vực và trên quốc tế (diễn đàn thường niên của WB-IMF, Hiệp hội ngân hàng Châu Á/Đông Nam Á, Diễn đàn kinh tế thế giới, ...); đồng tổ chức thành công Hội nghị các nhà lãnh đạo cấp cao của các định chế tài chính thế giới lần đầu tiên tại Việt Nam; tiếp xúc gặp gỡ với nhiều tập đoàn tài chính toàn cầu, ... Các hoạt động trên đã góp phần khẳng định vị thế của VCB trên trường quốc tế và quan trọng hơn đã mở ra nhiều cơ hội giao thương cho VCB trong hiện tại cũng như tương lai, ...
- vi. *Niêm yết thành công trên Sở Giao dịch chứng khoán T.p HCM, đảm bảo công bố thông tin kịp thời, đúng quy định; công tác quan hệ nhà đầu tư được chú trọng.*
- Ngày 30/06/2009, cổ phiếu VCB đã chính thức được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán T.p HCM.
  - Trong năm 2009, Vietcombank đã thuê Công ty TNHH KPMG Việt Nam soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2009. Việc CBTT của VCB được đảm bảo thực hiện đúng quy định.
  - VCB đã thiết lập các kênh để tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ NĐT: điện thoại, email, tiếp xúc trực tiếp, ... Trong năm qua, nhóm phụ trách quan hệ NĐT đã tham gia hai hội thảo tiếp xúc NĐT có quy mô lớn (1 trong nước và 1 ở nước ngoài), tiếp và cung cấp thông tin cho hàng trăm NĐT trong và ngoài nước (chủ yếu là các NĐT tổ chức).

- vii. *Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính do ĐHCĐ giao được thể hiện ở phụ lục số 1 của Báo cáo này.*

#### **4. Một số tồn tại**

Bên cạnh những quả đã đạt được, hoạt động của Vietcombank thời gian qua vẫn còn một số tồn tại nhất định.

- i. Tăng trưởng huy động vốn từ nền kinh tế trong năm 2009 không đạt kế hoạch ĐHCĐ giao mặc dù toàn hệ thống đã hết sức nỗ lực. Đây là hệ quả của tính tập trung trong cơ cấu khách hàng của VCB (huy động vốn/dư nợ tín dụng của các tập đoàn, Tổng công ty lớn chiếm tỷ trọng cao) và cũng là điều khó tránh khỏi trong bối cảnh cạnh tranh và đặc thù phát triển của lĩnh vực ngân hàng thời gian qua (sở hữu chéo của các tập đoàn). Tuy nhiên, nhìn vào cơ cấu có thể thấy một tín hiệu đáng mừng là mặc dù huy động vốn từ các TCKT giảm nhưng huy động vốn từ dân cư đã tăng mạnh (~ mức tăng bình quân của ngành).
- ii. Việc lựa chọn ĐTCL trong năm 2009 chưa đạt kết quả. Điều này có lý do khách quan do bối cảnh kinh tế thế giới, đặc biệt là lĩnh vực tài chính ngân hàng chưa có cải thiện đáng kể. Mặc khác đó cũng xuất phát từ mong muốn chủ quan của VCB: chọn ĐTCL thực sự (đáp ứng các tiêu chí đã định), không phải chỉ để có cái gọi là ĐTCL.
- iii. Phương án tăng vốn điều lệ bằng việc phát hành cho cổ đông hiện hữu 9,28% với giá bằng mệnh giá cho đến nay vẫn chưa thực hiện được dù ĐHCĐ đã thông qua vì mới được các cơ quan có thẩm quyền chính thức phê duyệt đầu tháng 4/2010.
- iv. Một số công việc đặt ra chưa hoàn tất: bàn giao vốn Nhà nước sau cổ phần hóa, hoàn thiện và triển khai hệ thống nhận diện thương hiệu, ...
- v. Hệ số sử dụng vốn huy động cho tín dụng (cho vay/huy động vốn) đã tăng cao so với các năm trước đây; hệ số an toàn vốn gần chạm ngưỡng tối thiểu; ...

#### **5. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT, Ban điều hành**

- i. Năm 2009, HĐQT, BDH đã bám sát các chỉ tiêu được ĐHCĐ giao, quyết liệt và linh hoạt chỉ đạo điều hành theo diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng mọi hoạt động của ngân hàng.
- ii. Năm 2009, ĐHCĐ đã bầu bổ sung 1 TV HĐQT. HĐQT đã phân công, phân nhiệm cụ thể đến từng thành viên; tăng cường vai trò tham mưu của các Ủy ban; duy trì cơ chế họp toàn thể định kỳ hàng tháng, cơ chế thường trực HĐQT, cơ chế xin biểu quyết bằng phiếu lấy ý kiến để xử lý kịp thời các công việc phát sinh.
- iii. Cùng với việc xem xét, quyết định các công việc thuộc phạm vi phân cấp của HĐQT, HĐQT, BDH cũng đã dành thời gian đáng kể để thảo luận, xem xét những nội dung

mang tính định hướng chuyên đề như: định hướng chỉ đạo hoạt động định kỳ, thảo luận chuyên đề về chiến lược phát triển 2010-2020, định hướng hoạt động đầu tư, ...

- iv. Đánh giá một cách khách quan, trong thời gian qua HĐQT, Ban điều hành đã nỗ lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ngân hàng theo đúng định hướng phát triển và những chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đặt ra. Các thành viên HĐQT, Ban điều hành đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách của mình, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích Nhà nước và Ngân hàng.

#### **6. Báo cáo v/v thay đổi thành viên HĐQT**

- Ông Trần Trọng Độ được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ nhất bầu và được NHNN chuẩn y là TV HĐQT Vietcombank nhiệm kỳ 2008-2013. Mặt khác, do tỷ lệ sở hữu của Nhà nước tại Vietcombank chiếm chi phối nên Vietcombank có sự quản lý của NHNN đối với các chức danh lãnh đạo cao cấp. Ngày 08/10/2009, Thống đốc NHNN quyết định để Ông Trần Trọng Độ nghỉ hưởng chế độ hưu trí từ 01/01/2010 (Quyết định số 2319/QĐ-NHNN).
- *Như vậy, Ông Trần Trọng Độ đã thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT Vietcombank từ 01/01/2010. HĐQT Vietcombank xin báo cáo để Đại hội đồng cổ đông được biết.*

#### **7. Báo cáo v/v thay đổi đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại VCB và người đại diện phần vốn Nhà nước tại VCB.**

- Ngày 07/04/2010, Thủ tướng Chính Phủ có Công văn số 563/TTg-KTTH v/v đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại NHTMCP. Theo đó, Thủ tướng Chính Phủ giao NHNN Việt Nam là cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước, cử người làm đại diện phần vốn Nhà nước tại VCB.
- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng, ngày 13/04/2010 NHNN có Công văn số 2730/NHNN-TCCB v/v cử đại diện phần vốn Nhà nước tại VCB. Theo đó, NHNN cử Ông Nguyễn Hòa Bình – Chủ tịch HĐQT và Ông Nguyễn Phước Thanh – Tổng Giám đốc, mỗi người đại diện cho 30% vốn cổ phần của Nhà nước tại VCB; cử bổ sung Ông Phạm Huyền Anh – Vụ trưởng Vụ Chính sách an toàn hoạt động ngân hàng của Cơ quan Thanh tra Giám sát ngân hàng thuộc NHNN, Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm của VCB đại diện cho 40% vốn cổ phần của Nhà nước tại VCB (thay Ông Trần Văn Tá tại Quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 24/04/2008 của Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước – SCIC).



- *Như vậy, kể từ ngày 13/04/2010, người đại diện phần vốn Nhà nước tại VCB sẽ bao gồm: Ông Phạm Huyền Anh (đại diện 439.120.240 cổ phần của Nhà nước tại VCB), Ông Nguyễn Hòa Bình (đại diện 329.340.180 cổ phần của Nhà nước tại VCB), và Ông Nguyễn Phước Thanh (đại diện 329.340.180 cổ phần của Nhà nước tại VCB). HĐQT Vietcombank xin báo cáo để Đại hội đồng cổ đông được biết.*

## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2010

Tình hình kinh tế xã hội năm 2010 đang tiếp tục cho thấy những diễn biến có chiều hướng thuận lợi hơn so với năm 2009. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng hàm chứa nhiều khó khăn thách thức: nguy cơ lạm phát, bong bóng tài sản, căng thẳng thanh khoản, diễn biến phức tạp của lãi suất/tỷ giá, ...

Trong bối cảnh đó, VCB đặt ra phương châm trong năm 2010 là **“Tăng tốc, An toàn, Chất lượng, Hiệu quả”** và hướng hoạt động vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

### 1. Tập trung đẩy mạnh huy động vốn, tăng trưởng tín dụng hợp lý đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng và chuyển dịch cơ cấu tín dụng phù hợp; tăng cường công tác khách hàng.

- Huy động vốn từ nền kinh tế năm 2010 phải phấn đấu đạt mức tăng tối thiểu 23% và phải đảm bảo cơ cấu phù hợp với tăng trưởng tín dụng. Trên cơ sở đó, tăng trưởng tín dụng dự kiến ~ 20% với cơ cấu tín dụng theo hướng tăng tỷ trọng vốn cho sản xuất, xuất khẩu, kiểm soát chặt chẽ cho vay phi sản xuất.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng tín dụng với tỷ lệ nợ xấu (phân loại theo định tính) tối đa không quá 3,5%.
- Bên cạnh việc củng cố và phát triển mối quan hệ với các khách hàng là công ty, đặc biệt là với khách hàng truyền thống, phải tập trung đẩy mạnh công tác bán lẻ, tạo thêm được bước tiến quan trọng trong hoạt động bán lẻ, xét về tỷ trọng trong cơ cấu thu nhập của VCB.

### 2. Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, phát triển và mở rộng mạng lưới.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức tại HSC theo mô hình khối; phân định rạch ròi chức năng nhiệm vụ của các phòng/ban; chuẩn hóa cơ cấu tổ chức của các Chi nhánh nhằm tiến tới một mô hình tổ chức tiên tiến nhất, tạo điều kiện tốt nhất cho phát triển hoạt động kinh doanh và tăng cường hiệu quả quản lý.

- Mở rộng và phát triển mạng lưới trong nước với quy mô hợp lý (~ 46 Chi nhánh và PGD mới), tiếp tục xúc tiến thành lập và khai trương hoạt động Chi nhánh phục vụ khách hàng đặc biệt, Công ty chuyên tiền tại Mỹ, xem xét việc thành lập Chi nhánh tại một số thị trường trong khu vực, thay đổi cơ cấu sở hữu đối với các công ty 100% vốn, ...

### **3. Đẩy mạnh hoạt động bán lẻ**

- Triển khai thực hiện chiến lược và chương trình hành động về phát triển hoạt động bán lẻ 2010-2015 đã được HĐQT phê duyệt mà mục tiêu cao nhất là đưa VCB hướng tới vị trí “một trong 5 ngân hàng bán lẻ tốt nhất Việt Nam”. Trước mắt tập trung vào việc hình thành khối bán lẻ tại HSC bằng việc cơ cấu lại các phòng tại HSC, phát triển sản phẩm và tăng cường tổ chức khâu bán hàng tại các Chi nhánh.
- Liên kết với đối tác phù hợp trong một số lĩnh vực hoạt động bán lẻ.

### **4. Tăng cường quản trị rủi ro**

- Đảm bảo an toàn trong hoạt động, tăng cường quản trị rủi ro, đáp ứng quy định về các tỷ lệ an toàn (vốn tối thiểu, sử dụng vốn/nguồn vốn, ...); đảm bảo tính đầy đủ và phù hợp của các quy trình quy chế, và quan trọng hơn là việc tuân thủ các quy trình, quy chế trong hoạt động hàng ngày của ngân hàng.
- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát, kiểm toán, trong đó đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra bao gồm cả tự kiểm tra.
- Có các biện pháp phù hợp để từng bước giảm dần sự tập trung tiến tới đa dạng hóa về khách hàng, về lĩnh vực trong các hoạt động chủ yếu (huy động vốn, tín dụng, đầu tư, ...)

### **5. Phát triển hoạt động đối ngoại, tăng cường công tác cổ đông và các hoạt động khác.**

- Tiếp tục phát triển hoạt động đối ngoại. Cùng cố và mở rộng phạm vi kinh doanh ở nước ngoài, hợp tác với các đối tác nước ngoài để huy động ngoại tệ, phát triển sản phẩm dịch vụ.
- Làm tốt hơn công tác thông tin tuyên truyền để công chúng hiểu rõ, hiểu đúng về hoạt động của VCB. Bảo vệ quyền lợi của cổ đông một cách thiết thực nhất bằng việc nâng cao hiệu quả hoạt động, cơ chế tiếp xúc, công bố thông tin,
- Triển khai đề án thay thế core banking; chú trọng xây dựng cơ chế và hình thành hệ thống thông tin quản lý.





- (Chi tiết một số chỉ tiêu trọng yếu năm 2010 được nêu ở Phụ lục số 2 của Báo cáo này)

Với sự tin tưởng và đồng thuận của quý vị cổ đông, Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ nhân viên Vietcombank quyết tâm thực hiện tốt những nhiệm vụ đặt ra, đưa Vietcombank phát triển bền vững, đảm bảo quyền lợi chính đáng của quý cổ đông./.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VIETCOMBANK**



## PHỤ LỤC 1

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM 2009 DO ĐHCĐ GIAO

TT	Chỉ tiêu	TH 2008	KH 2009	TH 2009	TH2009/ KH2009	TH2009/ TH2008
1.	Tổng tài sản (tỷ đồng)	222,090	246,365	255,496	3.71%	15.04%
2.	Dư nợ cho vay KH (tỷ đồng)	112,793	133,096	141,621	6.41%	25.56%
3.	HĐV từ nền kinh tế (tỷ đồng)	159,989	183,987	169,458	-7.90%	5.92%
4.	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	3,590	3,320	5,004	50.72%	39.39%
5.	Lao động cuối kỳ (người) <sup>1</sup>	9,212	10,133	10,401	2.64%	12.91%
6.	Chi phí lương trên LNTT chưa bao gồm lương	23.32%	29.51%	28.37%	-3.86%	21.64%
7.	Số CN và PGD tăng thêm	70	80	53	-33.75%	-24.29%
8.	Tỷ lệ nợ xấu	4.60%	Dưới 3.5%	2.47%	-29.43%	-46.30%
9.	Mức chi trả cổ tức (đồng/cp)	1,200	1,200	1,200		

<sup>1</sup> Chỉ tiêu này trong Kế hoạch 2009 là riêng cho ngân hàng, trong bảng này đã tính cho hợp nhất để đồng nhất với các chỉ tiêu khác.

**PHỤ LỤC 2****MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠ BẢN NĂM 2010 TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>TH 2009</b>	<b>KH 2010</b>	<b>Tăng trưởng</b>
1.	Tổng tài sản (tỷ đồng)	255,496	293,820	15.00%
2.	Dư nợ cho vay khách hàng (tỷ đồng)	141,621	169,945	20.00%
3.	HĐV từ nền kinh tế (tỷ đồng)	169,458	208,433	23.00%
4.	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	5,004	4,500	-10.07%
5.	Lao động cuối kỳ (người)	10,401	11,961	15.00%
6.	Chi phí lương trên lợi nhuận trước thuế chưa bao gồm lương	28.37%	32.00%	12.80%
7.	Số CN và PGD tăng thêm	53	46	-13.21%
8.	Tỷ lệ nợ xấu <sup>2</sup>	2.47%	3.50%	41.70%
9.	Mức chi trả cổ tức (đồng/cp)	1,200	1,200	0.00%

<sup>2</sup> 2010 phân loại nợ theo định tính